

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày: 15-7-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Quyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Hằng
2. Ông Trần Văn Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Trúc Ly – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Tuyết Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Quan Th, sinh ngày: 03/01/1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 995/XX đường HB, Phường T, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 995/XX đường HB, Phường T, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đ và bà: Ngô Thị Ngọc H; vợ: Trần Thị Thanh T; có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 31/10/2008 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Ngày 23/3/2011 bị Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản; Bị bắt giữ ngày: 10/02/2022.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Hồng Nh, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: 92/YY đường Lâm Thị H, phường Tân Chánh H, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 ngày 09/02/2022, bị cáo Nguyễn Quan Th điều khiển xe mô tô biển số: 59S2-164YY lưu thông trên đường HH, Phường T, Quận T thì phát hiện bà Mai Thị Phương T điều khiển xe mô tô chở bà Nguyễn Thị Hồng Nh đang sử dụng điện thoại Iphone 13 nên bị cáo Th nảy sinh ý định chiếm đoạt. Bị cáo Th điều khiển xe quay vòng lại chạy theo xe mô tô của bà T, khi đến trước nhà số 24X đường HH, Phường T, Quận T thì bị cáo áp sát bên phải dùng tay trái giật chiếc điện thoại di động trên tay của bà Nh rồi tăng ga bỏ chạy, bà Nh và bà T đuổi theo thì bị mất dấu. Cùng lúc này có 01 người thanh niên không rõ lai lịch, địa chỉ mặc đồng phục Grab điều khiển xe đuổi theo khi đến trước hẻm 3X đường SVH, Phường T, Quận T thì bị cáo bị té ngã nên bị ông Nguyễn Văn A và một người thanh niên bắt giữ cùng chiếc điện thoại đang cầm trên tay giải giao đến Công an Phường T, Quận T. Sau khi bị chiếm đoạt tài sản, bà Nguyễn Thị Hồng Nh đến Công an Phường T, Quận T trình báo sự việc. Công an Phường T, Quận T lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, bị cáo Nguyễn Quan Th khai nhận hành vi như trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự số 1003/KL-HĐĐGTS ngày 25/5/2022 kết luận: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 13 màu trắng, 128GB trị giá là 20.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 chiếc điện thoại di động Iphone 13 màu trắng, 128GB. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Hồng Nh , nhận lại tài sản bà Nh không có yêu cầu, ý kiến gì khác và có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt.

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave Anpha biển số 59S2-164.YY, số khung: RLHJA3915KY195ZZZ, số máy: không có (mài mất số). Qua tra cứu xe mô tô biển số 59S2-164.YY không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Bị cáo Th cho biết chiếc xe trên bị cáo cầm của một người bạn không rõ lai lịch với giá 6.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 tiến hành trưng cầu giám định số khung của xe không đổi, số máy bị mài mất số, không xác định được số nguyên thủy. Qua xác minh số khung của xe không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Xác minh biển số xe thì được cấp cho xe mô tô hiệu Honda Vision do ông Mai Trung H2 đứng tên sở hữu. Ông H2 cho biết hiện đang sử dụng chiếc xe trên.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10 chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKSQ10 ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Bị cáo Nguyễn Quan Th về tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đối với xã hội, bị hại và nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn); đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Nguyễn Quan Th từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, miễn phạt tiền bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và

người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Quan Th đã có hành vi dùng thủ đoạn nguy hiểm là sử dụng xe mô tô có phân khối lớn, lợi dụng sự sơ hở của người khác mà nhanh chóng công khai cướp giật tài sản của bị hại ngay trên đường phố nên bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Mặt khác bị cáo có quá trình nhân thân không tốt ngày 31/10/2008 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Ngày 23/3/2011 bị Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, mặc dù đã được xóa án tích nhưng qua đó chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật, khi có điều kiện là tiếp tục phạm tội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo lần này cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh

phòng chống tệ nạn tại địa phương. Ngoài ra áp dụng khoản 5 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt bổ sung bị cáo một số tiền để nộp ngân sách nhà nước.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã bị thu hồi trả cho chủ sở hữu nên thiệt hại không lớn; bị hại có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, h khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi giao trả cho bị hại, do vậy Hội đồng xét xử không có gì để giải quyết.

Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave Anpha biển số 59S2-164.YY, số khung: RLHJA3915KY195ZZZ, số máy: không có. Xét thấy bị cáo lưu hành chiếc xe trên là bất hợp pháp. Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 tịch thu và nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm d khoản 2, 5 Điều 171; điểm s, h khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quan Th phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quan Th04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/02/2022.

Phạt tiền bổ sung 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với chiếc xe mô tô Honda Wave biển số 59S2-164.YY, màu đen bạc, loại xe hai bánh, có số khung: RLHJA3915KY195ZZZ, số máy: mài mất số.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/6/2022 giữa Công an Quận 10 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10).

Buộc bị cáo Nguyễn Quan Th chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (4)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (2)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Quyết

